

Người Việt Nam: nguồn gốc và tính cách



Nguồn gốc

Theo truyền thuyết dân tộc Kinh, những người Việt đầu tiên là con cháu của một thần rồng tên là Lạc Long Quân và một vị tiên tên là Âu Cơ. Hai người này lấy nhau và đẻ ra một bọc 100 trứng và nở ra 100 người con. Những người con sinh ra cùng một bọc gọi là “cùng bọc” (hay còn gọi là Đồng bào) và “đồng bào” là cách gọi của người Việt để nói rằng tất cả người Việt Nam đều cùng có chung một nguồn gốc.

Nếu xét xa hơn nữa thì Lạc Long Quân, tên thật là Sùng Lãm, là con của Kinh Dương Vương, vua nước Xích Quỷ và Long Nữ; còn Âu Cơ là con gái của vua Đế Lai. Lạc Long Quân nối ngôi cha làm vua nước này. Bờ cõi nước Xích Quỷ phía bắc giáp hồ Động Đình (tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc), phía nam giáp nước Hồ Tôn (Chiêm Thành), phía đông giáp biển Nam Hải, phía tây giáp Ba Thục (tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc).

Kinh Dương Vương tên thật là Lộc Tục, là con của Đế Minh, cháu ba đời của vua Thần Nông. (**Thần Nông** (chữ Hán: 神農), hay **Viêm Đế** (炎帝), là một trong các vị vua Trung Hoa đầu tiên đã dạy dân nghề làm ruộng, chế ra cày bừa và là người đầu tiên đã làm lễ Tịch Điền (còn gọi là lễ Thượng Điền, tổ chức sau khi gặt hái, thu hoạch mùa màng) hoặc Hạ Điền (lễ tổ chức trước khi gieo trồng), cũng như nghề làm thuốc trị bệnh, cho nên trong dân gian có câu Thần Nông giáo dân nghề ngũ cốc (tức Thần Nông dạy dân trồng ngũ cốc). Theo truyền thuyết phương nam thì Thần Nông là tổ tiên năm đời của Lạc Long Quân. Lạc Long Quân và Âu Cơ được coi là tổ tiên của người Việt.)

Đế Minh đi tuần thú phương nam đến núi Ngũ Lĩnh (thuộc tỉnh Hồ Nam bây giờ) gặp một nàng tiên, lấy nhau. Sau Đế Minh truyền ngôi lại cho con trưởng là Đế Nghi làm vua phương bắc, và phong cho Lộc Tục làm vua phương nam, xưng là Kinh Dương Vương, quốc hiệu là Xích Quỷ.

Con cả của Lạc Long Quân và Âu Cơ trị vì dưới tên Hùng Vương, và là vị vua đầu tiên của người Việt. Vì thế, người Việt thường tự xưng là con rồng cháu tiên. Tổ tiên người Việt đã di cư từ miền nam Trung Quốc hiện giờ đến đồng bằng sông Hồng và hòa nhập với người dân bản xứ.

Vào năm 257 TCN An Dương Vương thành lập vương quốc Âu Lạc, tại miền Bắc Việt Nam bây giờ. Vào năm 208 TCN một viên tướng người Trung Quốc là Triệu Đà tiến đánh Âu Lạc, tiêu diệt An Dương Vương. Triệu Đà hợp nhất Âu Lạc với các lãnh thổ tại miền cực nam Trung Quốc thành vương quốc Nam Việt.

Phân bố

Xem thêm bài: Nguyễn Hoàng, Nam tiến

Tuy gốc từ miền bắc Việt Nam, người Việt đã Nam tiến và chiếm đất đai của vương quốc Chiêm Thành qua thời gian. Hiện nay họ là dân tộc chính trong phần lớn các tỉnh tại Việt Nam.

Vào thế kỷ 16, một số người Việt di cư về phía bắc vào Trung Quốc. Tuy đã bị ảnh hưởng Trung Hoa nhiều hơn, con cháu những người này vẫn còn nói tiếng Việt và được công nhận là một dân tộc thiểu số tại Trung Quốc. (Xem thêm bài Người Kinh (Trung Quốc)).

Khi thực dân Pháp rời khỏi Việt Nam vào năm 1954, một số người Việt theo họ về Pháp. Trong lúc đó, khoảng 1 triệu người từ miền bắc di tản vào miền nam theo lời kêu gọi “Chúa đã vào Nam”

Sau Chiến tranh Việt Nam, một số người khác bỏ nước ra đi để tránh chính phủ cộng sản. Phần lớn tái định cư tại Bắc Mỹ, Tây Âu và Úc. Tại Hoa Kỳ có một cộng đồng người Mỹ gốc Việt khá lớn.

Tính cách

Học giả Trần Trọng Kim trong cuốn Việt Nam Sử Lược đã viết: “Về đàng trí tuệ và tính tình, thì người Việt có cả các tính tốt và các tính xấu. Đại khái thì trí tuệ minh mẫn, học chóng hiểu, khéo chân tay, nhiều người sáng dạ, nhớ lâu, lại có tính hiếu học, trọng sự học thức, quý sự lễ phép, mến điều đạo đức: lấy sự nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, làm 5 đạo thường cho sự ăn ở. Tuy vậy, vẫn hay có tính tinh vặt, cũng có khi quý quýệt, và hay bài bác chế nhạo. Thường thì nhút nhát, hay khiếp sợ và muốn có sự hòa bình, nhưng mà đã đi trận mạc thì cũng có can đảm, biết giữ kỷ luật.”.

Nhất Thanh Vũ Văn Khiếu trong cuốn Đất Lề Quê Thói (Phong Tục Việt Nam) cũng nhận xét rằng: “Người mình phần đông thường ranh vặt, quý quýệt, bộ tịch lễ phép mà hay khinh khi nhạo báng. Tâm địa nông nổi, khoác lác, hiếu danh...”.

